

Số: /QĐ-UBND

Ba Thành, ngày 25 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Ba Thành năm 2025

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: Số 01/2024/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi; số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; số 536/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 ban hành Đề án "Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi" giai đoạn 2023 - 2030 và số 1546/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 23-CTr/HU ngày 08/7/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kết luận số 2061-KL/HU ngày 18/12/2024 của Hội nghị Huyện ủy lần thứ 31 (khóa XIX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2025; Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

*Căn cứ Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tư về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính huyện Ba Tư năm 2025;*

*Theo đề nghị của công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Ba Thành năm 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã; Trưởng các ban ngành có liên quan và các công chức chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã;
- Mặt trận và các Hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT.pts

### **CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Đôi**

**KẾ HOẠCH****Cải cách hành chính năm 2025 của xã Ba Thành**

*(Kèm theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của Chủ tịch UBND xã)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ năm 2025 theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xác định tại Chương trình hành động số 23-CTr/HU ngày 08/7/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025; Kết luận số 2061-KL/HU ngày 18/12/2024 của Hội nghị Huyện ủy lần thứ 31 (khóa XIX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2025; Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc trách nhiệm của xã đối với Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

**2. Yêu cầu**

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của UBND xã; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện và UBND huyện, của TTĐảng ủy xã, TTHĐND xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của UBND xã. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

**II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025**

1. Quyết tâm cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã năm 2025, phấn đấu tiếp tục giữ mức đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoàn thành đạt 100% nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2025 đã xác định; phấn đấu có sáng kiến hoặc giải pháp mới về CCHC được UBND huyện công nhận trở lên.

2. Triển khai Đề án vị trí việc làm theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương đảm bảo quy định.

3. 100% văn bản QPPL được ban hành đúng quy trình, quy định; đảm bảo yêu cầu về chất lượng, tính khả thi.

4. Triển khai quy định về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, định hướng tại Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương tại Phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và các kế hoạch, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy.

5. Tối thiểu 70% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

6. Phấn đấu tối thiểu 70% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

7. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện & cấp xã tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính so với năm 2024 nhằm để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

8. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*). 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công khai và cập nhật kịp thời. 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

9. 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

10. Tối thiểu 70% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình. Trong đó, ít nhất 70% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

11. 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

12. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

13. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC NĂM 2025**

#### **1. Nhiệm vụ, giải pháp trên 08 nội dung thuộc 06 lĩnh vực CCHC**

##### ***1.1. Đối với lĩnh vực công tác chỉ đạo, điều hành CCHC***

- UBND Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2025; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo quy định; hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, UBND huyện giao; đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trong CCHC.

- UBND xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2025 của xã đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC hằng năm tại xã ít nhất 30% các ngành chuyên môn hành chính cấp xã; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Công chức ĐCNNXDMT xã: Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch đầy mạnh, khuyến khích công chức, viên chức tại UBND xã mạnh dạng đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; ưu tiên xét, công nhận các sáng kiến trong cải cách hành chính có hiệu quả ứng dụng thiết thực, phạm vi ảnh hưởng toàn xã phục vụ công tác thi đua, khen thưởng của xã.

- Công chức VHXH xã:

+ Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025, kịp thời báo cáo UBND huyện theo quy định.

+ Tham mưu UBND xã thực hiện đạt yêu cầu chỉ tiêu “50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý”.

- Công chức VHXH xã: Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch của UBND xã năm 2025.

- Công chức Văn Phòng –Thống kê UBND xã: Tham mưu UBND xã thường xuyên theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ do UBND tỉnh, UBND huyện giao trên phần mềm giao việc để thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đạt 100%.

### **1.2. Đối với lĩnh vực cải cách thể chế**

- Công chức Tư pháp- Hộ tịch chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan:

+ Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

+ Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND và UBND cấp xã để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chủ động rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội.

### **1.3. Đối với lĩnh vực cải cách TTHC**

- Công chức Văn Phòng –Thống kê UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan:

+ Kiểm soát chặt chẽ các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện đúng các TTHC được UBND tỉnh, & UBND huyện ban hành.

+ Công khai TTHC, danh mục TTHC và nhập, đăng tải công khai đầy đủ dữ liệu TTHC trên Trang Thông tin điện tử của xã.

+ Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất hoạt động giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của xã.

+ Tiếp nhận, phân loại, chuyển và công khai phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác.

- Theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC.

- UBND xã:

+ Rà soát, đánh giá, kiến nghị đơn giản hóa quy định pháp luật về TTHC.

+ Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Theo dõi, kiểm soát tốt hoạt động tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, giảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn, quá hạn và thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC, theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC.

+ Xử lý và trả lời công khai phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra (*định kỳ hoặc đột xuất*) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, nhất là cán bộ, công chức, viên chức giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, thiết thực của công dân, doanh nghiệp. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà đối với tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

#### **1.4. Đối với lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy**

- UBND xã:

+ Rà soát, bổ sung, ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của UBND xã theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn Trung ương, UBND tỉnh, UBND huyện.

+ Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

+ Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong cơ quan thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Nhà nước. Đẩy mạnh tinh giản biên chế theo quy định.

+ Kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được UBND huyện phân cấp, phân quyền và ủy quyền cho cấp xã và đề xuất hướng xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

- Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thẩm định, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy được giao tại địa phương.

#### **1.5. Đối với lĩnh vực cải cách chế độ công vụ**

- Công chức Văn Phòng – Thống kê UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

+ Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- UBND xã:

+ Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại đơn vị địa phương.

+ Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền.

### ***1.6. Đối với lĩnh vực cải cách tài chính công***

- Công chức Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã:

+ Về quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2025 đảm bảo theo quy định. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026 - 2028.

+ Tiếp tục triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023 - 2025.

+ Theo dõi, đôn đốc tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách và báo cáo kết quả xử lý theo quy định.

+ Chủ trì, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các ngành có liên quan được giao kế hoạch vốn đầu tư công, phần đầu đảm bảo giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

+ Tiếp tục triển khai nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của huyện nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Công chức Tài chính-kế toán và các ngành có liên quan thuộc UBND xã:



- + Thực hiện đúng quy định việc sử dụng kinh phí được giao.
- + Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

### ***1.7. Đối với lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số***

- Công chức VHXXH xã chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan:
  - + Tổ chức triển khai thực hiện phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số gắn với nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cho người dân.
  - + Tham mưu ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành các cơ quan nhà nước huyện Ba Tơ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.
  - + Cập nhật, đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã và tích hợp, đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin một cửa điện tử huyện với Cổng dịch vụ công quốc gia.
  - + Đôn đốc, hướng dẫn các ban ngành có liên quan thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn xã theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và các Nghị định của Chính phủ: Số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và các văn bản quy định liên quan.
- Các ban ngành có liên quan thuộc UBND xã :
  - + Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm 2025 xác định trong Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số huyện Ba Tơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt.
  - + Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.
  - + Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo cung cấp hầu hết các dịch vụ công cơ bản qua hình thức trực tuyến đến tổ chức, cá nhân.
  - + Triển khai thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản.
  - + Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp.

### ***1.8. Tác động CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của xã***

Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ về lĩnh vực năm 2025:

- Thu hút đầu tư của xã năm 2025 đạt và vượt so với năm 2024,
- Phát triển hộ kinh doanh của huyện năm 2025 tăng so với năm 2024, thu ngân sách năm 2024 của xã đạt và vượt kế hoạch huyện và HĐND xã giao.

- Triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao năm 2025 phấn đấu đạt và vượt.

**2. Nhiệm vụ cụ thể:** Tổng cộng **74** nhiệm vụ (*có Phụ lục chi tiết đính kèm*).

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trưởng các ban ngành có liên quan của UBND xã.**

Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn của ủy ban nhân dân xã; định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua công chức Văn Phòng – Thống kê UBND xã*) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

##### **2. Các công chức chuyên môn có liên quan UBND xã**

Được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra.

##### **2. Công chức Tài chính - Kế toán**

Có trách nhiệm hướng dẫn các ban ngành có liên quan UBND xã lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định.

##### **4. Công chức VP-TK UBND xã**

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai và hoàn thành đạt 100% các nhiệm vụ UBND xã xác định trong Kế hoạch năm 2025.

- Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các ban ngành, có liên quan UBND xã báo cáo UBND huyện theo dõi, chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các ban ngành, có liên quan UBND xã, kịp thời đề xuất, báo cáo UBND xã (*qua Công chức Văn Phòng – Thống kê*) để xem xét hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.